

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu để phục hồi và phát triển
Ngành Công Thương sau dịch Covid-19

Thực hiện văn bản số 1665/VP-KTTH ngày 20/5/2020 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng chương trình phục hồi và phát triển ngành, lĩnh vực trong và sau dịch Covid-19 và văn bản số 57/TB-VP ngày 28/5/2020 của Văn Phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo kết luận của đồng chí Chủ tịch UBND tại cuộc họp nghe Sở kế hoạch và Đầu tư báo cáo chương trình phục hồi, tăng tốc phát triển kinh tế năm 2020 của tỉnh sau dịch Covid-19. Sở Công Thương xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu để phục hồi và phát triển Ngành Công Thương sau Covid-19 với các nội dung chủ yếu sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

I. MỤC ĐÍCH:

Xác định các nhiệm vụ trọng tâm của Ngành Công Thương để tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các tháng còn lại năm 2020, nhằm phục hồi và tăng tốc phát triển Ngành Công Thương sau dịch Covid-19 góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội của tỉnh Gia Lai năm 2020.

II. YÊU CẦU:

- Tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách, các nhóm giải pháp của Chính phủ, của tỉnh Gia Lai để thực hiện có hiệu quả kế hoạch phục hồi và tăng tốc phát triển Ngành Công Thương sau dịch Covid-19.
- Xây dựng kế hoạch, các giải pháp cụ thể để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Công Thương.

B. NỘI DUNG:

I. NHIỆM VỤ PHỤC HỒI VÀ TĂNG TỐC PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI SAU DỊCH COVID-19:

Năm 2020 là năm khó khăn do tác động ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn ra trên toàn cầu nên ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của cả nước nói chung và tỉnh Gia Lai nói riêng. Thời gian qua, dịch Covid -19 xảy ra đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh, hai ngành chịu ảnh hưởng lớn là ngành công nghiệp khai thác và ngành công nghiệp chế biến, đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến các sản phẩm chủ lực của tỉnh như đường, tinh bột sắn và công nghiệp chế biến, công nghiệp tiểu thủ công nghiệp khác. Hoạt động thương mại tăng trưởng chậm do ảnh hưởng của dịch nên sức mua tại các chợ, Siêu thị và Trung tâm thương mại giảm rõ rệt. Các hoạt động luân chuyển hàng hóa, giao thương giữa Việt Nam với các đối tác nước ngoài bị hạn chế dẫn đến kim ngạch xuất khẩu sụt giảm. Theo đó, để thực hiện có hiệu quả kế hoạch phục hồi và phát triển

Ngành Công Thương sau Covid-19, Ngành Công Thương triển khai rà soát, xây dựng kịch bản tăng trưởng phân đầu thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng của Ngành do ảnh hưởng của dịch Covid-19 như sau:

1. Giá trị sản xuất công nghiệp: Năm 2020 dự kiến đạt 22.518 tỷ đồng, đạt 98,25% so với kế hoạch năm (22.918 tỷ đồng), tăng 6,6% so với cùng kỳ. Trong đó: Công nghiệp khai khoáng: ước đạt 173 tỷ đồng, đạt 96,09% so với kế hoạch năm, tăng 12,32% so với cùng kỳ; Công nghiệp chế biến, chế tạo ước đạt 14.855 tỷ đồng, đạt 97,1% so với kế hoạch năm, tăng 4,43% so với cùng kỳ; Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt ước đạt 7.398 tỷ đồng, đạt 100,69% so với kế hoạch năm, tăng 11,11% so với cùng kỳ; Công nghiệp Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải ước đạt 92 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch năm, tăng 6,21% so với cùng kỳ. Dịch cúm Covid – 19 xảy ra đã ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh. 02 ngành chịu ảnh hưởng lớn là ngành công nghiệp khai thác và ngành công nghiệp chế biến, đặc biệt là ngành công nghiệp chế biến các sản phẩm chủ lực của tỉnh như đường, tinh bột sắn và công nghiệp chế biến, công nghiệp tiểu thủ công nghiệp khác. Khi dịch Covid – 19 kết thúc trong tháng 4/2020 sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các ngành công nghiệp chế biến phát triển, nhất là các ngành công nghiệp sản xuất nước ép từ hoa quả; Bên cạnh đó nhà máy đường tỉnh luyện RE sau khi được đầu tư, nhà máy đường tỉnh luyện đã chạy thử để hiệu chỉnh máy móc thiết bị, qua đó, đã sản xuất thử nghiệm được 500 tấn thành phẩm. Tuy nhiên, do dịch cúm Covid – 19 diễn ra nên việc nhập khẩu 30.000 tấn đường thô về để tinh luyện của nhà máy đường An Khê gặp nhiều khó khăn. Do đó, khi dịch kết thúc trong tháng 4, Nhà máy đường An Khê sẽ nhập khẩu, tiến hành sản xuất đường tinh luyện và sẽ đóng góp cao vào giá trị sản xuất công nghiệp sau dịch. Một số sản phẩm chủ lực sản xuất năm 2020 dự kiến đạt được: Điện sản xuất đạt 7.372,75 triệu kWh, đường tinh chế 228.542 tấn tăng, tinh bột sắn 183.000 tấn, ván MDF 65.451 m³, xi măng 99.100 tấn, đá Granite 1.387.782 m², phân vi sinh 29.443 tấn, sữa chế biến 25.728.000 lít, nước ép hoa quả 52.000 tấn.

Trong đó:

- **Giá trị sản xuất công nghiệp 6 tháng ước đạt 9.501 tỷ đồng, đạt 41,46% so với kế hoạch năm, tăng 0,9% so với cùng kỳ (quý II đóng góp vào giá trị sản xuất công nghiệp đạt 4.724 tỷ đồng, đạt 20,61% so với kế hoạch năm).** Từ tháng 5 trở đi, tuy các nhà máy chế biến nông sản chủ lực của tỉnh như Đường, tinh bột sắn đã nghỉ niên vụ mới 2019 – 2020 nhưng ngành công nghiệp chế biến sẽ phục hồi và phát triển. Khi đó, giá trị sản xuất sẽ tăng thêm 170,6 tỷ đồng so với Quý II của kịch bản phương án dịch Covid 19 kết thúc trong quý II. Đóng góp đáng kể vào giá trị tăng thêm là các nhà máy chế biến nước ép hoa quả từ trái cây, nhà phát huy công suất nhà máy như: trong quý II các nhà máy chè tăng gấp 3,67 lần so với quý I bị dịch Covid – 19, xi măng tăng 51,93%, các nhà máy phân vi sinh tăng 48,19%, nhà máy đá Granite tăng 9,31% với quý I bị dịch Covid – 19, ... và ngành công nghiệp tiểu thủ công nghiệp dự kiến sẽ phục hồi nhanh và tăng 15% so với quý I bị dịch Covid – 19. Một số sản phẩm chủ lực sản xuất 6 tháng dự kiến đạt được: Điện sản xuất đạt 2.872 triệu kWh, đường tinh chế 161.386 tấn tăng, tinh bột sắn 91.731 tấn, ván MDF 29.569 m³, xi măng 45.600 tấn, đá Granite 666.352 m², phân vi sinh 11.491 tấn, sữa chế biến 12.328.000 lít, nước ép hoa quả 8.400 tấn.

- **Giá trị sản xuất công nghiệp 9 tháng ước đạt** 15.484 tỷ đồng, đạt 67,56% so với kế hoạch năm, tăng 3,07% so với cùng kỳ (quý III đóng góp vào giá trị sản xuất công nghiệp đạt 5.983 tỷ đồng, đạt 26,11% so với kế hoạch năm). Đến Quý III, ngành công nghiệp tỉnh sẽ tận dụng những thời cơ để phục hồi, các sản phẩm như nước ép hoa quả, công nghiệp chế biến sữa, ván MDF, sữa chế biến, ... tăng cao một số sản phẩm sớm đi vào hoạt động như tinh bột sắn đã đóng góp đáng kể vào giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn. Giá trị sản xuất công nghiệp trong quý III tăng 26,64% so với ước thực hiện trong quý II. Trong đó ngành công nghiệp khai thác tăng 17,23%, Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 13,47%, Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 57% và Công nghiệp Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 27,53%. Một số sản phẩm chủ lực sản xuất 9 tháng dự kiến đạt được: Điện sản xuất đạt 5.294 triệu kWh, đường tinh chế 191.386 tấn tăng, tinh bột sắn 116.731 tấn, ván MDF 48.069 m³, xi măng 65.600 tấn, đá Granite 1.031.782 m², phân vi sinh 22.393 tấn, sữa chế biến 19.128.000 lít, nước ép hoa quả 20.400 tấn.

- **Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2020 ước đạt** 22.518 tỷ đồng, đạt 98,25% so với kế hoạch năm, tăng 6,6% so với cùng kỳ (quý IV đóng góp vào giá trị sản xuất công nghiệp đạt 7.034 tỷ đồng, đạt 30,69% so với kế hoạch năm). Dịch cúm Covid – 19 sẽ ảnh hưởng lớn và làm giảm giá trị sản xuất công nghiệp trong vào quý I, tháng 4; Đến Quý III, ngành công nghiệp tỉnh sẽ tận dụng những thời cơ để phục hồi; quý IV sẽ phát triển. Các sản phẩm như nước ép hoa quả, công nghiệp chế biến sữa, ván MDF, sữa chế biến, ... tăng cao, sản phẩm tinh bột sắn đi vào hoạt động ổn định, sản phẩm đường tinh chế sớm đi vào hoạt động đã đóng góp đáng kể vào giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn. Giá trị sản xuất công nghiệp trong quý IV tăng 17,57% so với ước thực hiện trong quý III. Trong đó ngành công nghiệp khai thác tăng 8,33%, Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 23,16%, Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 8,67% và Công nghiệp Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,35%.

2. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ: ước đạt 75.000 tỷ đồng đạt 93,75% so với kế hoạch năm (80.000 tỷ đồng) tăng 7,79% so cùng kỳ. Trong đó: Thương nghiệp đạt 58.888,27 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 78,52%; Khách sạn, nhà hàng đạt 8.324,87 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 11,10 %; Du lịch đạt 50,59 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 0,07%; Dịch vụ đạt 7.735,97 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 10,31 %.

Trong đó:

- **Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ:** Quý I thực hiện đạt 16.962 tỷ đồng. Tháng 01 là tháng đầu năm dương lịch nên một số mặt hàng thiết yếu phục vụ cho Tết tăng nhưng không đột biến vào những ngày cao điểm. Những ngày cận tết nhất là các ngày 28 đến 30 Tết âm lịch (22/1-24/1), sức mua tăng dẫn đến một số mặt hàng thực phẩm tươi sống, hàng thực phẩm công nghệ tăng giá so với tháng 12/2019. Việc tăng giá một số mặt hàng mang tính quy luật và thời vụ, sức mua trên thị trường tăng cao, tạo sự nhộn nhịp và sôi động hơn các ngày thường trong năm và người tiêu dùng tập trung mua sắm đông dẫn đến sức mua tăng. Tháng 2,3 giá cả các loại hàng hóa cơ bản ổn định, không tăng so với tháng 1 (tháng Tết Nguyên đán) do nguồn cung dồi dào. Tuy nhiên, sức mua giảm do ảnh hưởng của dịch cúm Corona nên sức mua tại các chợ, Siêu thị và Trung tâm thương mại đã giảm khoảng 20% so với

tháng 1. Kết thúc quý I tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 16.962 đạt 21,20% so với kế hoạch năm.

- **Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ:** 6 tháng đầu năm ước đạt 32.962 tỷ đồng, đạt 41,2 kế hoạch năm (Quý II ước thực hiện 16.000 tỷ đồng đạt 20% so với kế hoạch năm). Tháng 4 vẫn tiếp tục bị ảnh hưởng của dịch cúm Covid 19, thị trường tương đối ổn định. Khủng hoảng thừa dầu trên thế giới diễn ra khá phức tạp, có giai đoạn giá dầu xuống thấp kỷ lục, cùng với đại dịch Covid 19 xảy ra nhiều nước trên thế giới, các nước tiến hành phong tỏa và cách ly xã hội, trong đó có Việt Nam nói chung, Gia Lai nói riêng. Ngành vận tải, dịch vụ du lịch, hàng không, nhân dân không đi lại nhiều trong thời gian cách ly... đã làm ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ nhiên liệu xăng dầu năm 2020 giảm. Những ngày giữa tháng 4 giá thịt heo hơi tăng và ở mức 90.000 đồng/kg nguyên nhân do bệnh dịch tả lợn Châu phi lượng heo trong dân giảm và thời gian tái đàn chưa kịp thêm nữa do thương lái giao cho lò mổ cao nên giá heo đẩy lên cao. Tình hình hoạt động tại một số doanh nghiệp kinh doanh thương mại, Trung tâm thương mại, Siêu thị và chợ trên địa bàn tỉnh Gia Lai, hoạt động kinh doanh bình thường, các mặt hàng thiết yếu thịt gia súc, gia cầm, cá tươi, hàng rau củ quả... về giá không có gì thay đổi, không có hiện tượng giảm hàng, tăng giá quá mức chỉ giảm về lượng khách. Một số ngành nghề kinh doanh, dịch vụ tạm đóng cửa; các quán cà phê, dịch vụ ăn uống đã chuyển sang hình thức bán mang đi và giao tận nhà, không tổ chức phục vụ tại chỗ; tháng 5, 6 hết dịch bệnh hoạt động thương mại sẽ khởi sắc trở lại và bắt đầu tăng tốc tuy nhiên thời tiết, khí hậu ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và đời sống người dân nhất là chuẩn bị vào mùa mưa bão, nguồn cung các mặt hàng có tỷ trọng lớn là lương thực, thực phẩm vẫn khá dồi dào. Các cơ sở kinh doanh thương mại, dịch vụ, du lịch, giao thông vận tải, khách sạn, cơ sở lưu trú, nhà hàng, hoạt động trở lại. Tuy nhiên lĩnh vực du lịch và lưu trú, khách sạn, nhà hàng sẽ tăng tốc chậm ... vì tâm lý người dân khi dịch chưa được dập tắt hẳn sẽ ngại đi du lịch, tham quan và đến các khu vui chơi. Hoạt động thương mại và giao thông vận tải sẽ hoạt động bình thường và bắt đầu tăng tốc. Những ngày giữa tháng 5 giá thịt heo hơi tăng lên mức 90.000đ-95.000 đồng/kg. Tuy vậy sức mua không mạnh do ảnh hưởng của dịch Covid-19 thu nhập của người dân bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 người dân tiết kiệm chi tiêu, do giá cả cao nên người dân đã thay thế thịt heo bằng thịt khác. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ Quý II ước thực hiện 16.000 tỷ đồng đạt 20% so với kế hoạch năm.

- **Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ:** 9 tháng ước đạt 51.000 tỷ đồng, đạt 63,75% kế hoạch năm (Quý III ước thực hiện 18.000 tỷ đồng đạt 22,55% so với kế hoạch năm). Sang Quý III không còn dịch Covid 19 nên thị trường hàng hóa diễn biến sẽ ổn định, hoạt động thương mại bắt đầu hồi phục và tiếp tục tăng tốc mạnh. Các hoạt động xúc tiến thương mại được đẩy mạnh như: Các doanh nghiệp kinh doanh thương mại tổ chức các chương trình khuyến mại, bốc thăm trúng thưởng, giảm giá, tặng quà... tăng cường công tác bán hàng lưu động nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, bình ổn thị trường giá cả hàng hóa. Đẩy mạnh các hoạt động kết nối cung cầu hàng hóa, tiêu thụ sản phẩm của tỉnh đảm bảo cung ứng đủ lương thực, thực phẩm, góp phần kích cầu tiêu dùng nội địa; vận động hưởng ứng phong trào “người Việt Nam dùng hàng Việt Nam”. Các doanh nghiệp kinh doanh thương mại, trung tâm thương mại, Siêu thị tiếp tục cung ứng các mặt hàng thiết yếu (thịt gia súc, gia cầm, cá tươi, hàng rau củ quả...) để phục vụ cho nhu cầu người dân và giá cả hàng hóa vẫn

tương đối ổn định không có hiện tượng giảm hàng tăng giá. Lượng khách Siêu thị, trung tâm thương mại, chợ sẽ tăng trở lại và diễn biến bình thường. Tuy nhiên Thời tiết khí hậu, mưa bão vẫn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất và đời sống của nhân dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ Quý III ước thực hiện 18.000 tỷ đồng đạt 22,55% so với kế hoạch năm (Trong đó 16.000 tỷ đồng theo kế hoạch và tăng tốc dự kiến tăng thêm 2 ngàn tỷ đồng).

- **Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ:** Năm 2020 ước đạt 75.000 tỷ đồng, đạt 93,75% so với kế hoạch năm tăng 7,79% so cùng kỳ (Quý IV ước thực hiện 24.000 tỷ đồng đạt 30% so với kế hoạch năm). Quý IV Hoạt động kinh doanh thương mại vẫn tiếp tục tăng tốc, những tháng cuối năm vào mùa thu hoạch nông sản, bước sang tháng mùa cưới nên nhu cầu tổ chức tiệc cưới tại các nhà hàng cũng tăng đáng kể, thời tiết thay đổi cũng là nguyên nhân người dân phải sử dụng dịch vụ y tế nhiều hơn sẽ làm cho chỉ số giá tiêu dùng tăng cao so với các tháng trong năm. Một số mặt hàng do nhà nước quản lý giá như phí dịch vụ y tế, giáo dục, giá điện vẫn tiếp tục lộ trình tăng, ... Các yếu tố trên sẽ tác động đến mặt bằng giá cả hàng hóa. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ Quý IV ước thực hiện 24.000 tỷ đồng đạt 30% so với kế hoạch năm.

3. Tổng kim ngạch xuất khẩu: ước đạt 580 triệu USD, đạt 92,06% so kế hoạch (630 triệu USD), tăng 16% so với cùng kỳ. Những tháng đầu năm 2020, do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh, việc tăng cường kiểm soát dịch COVID-19 gây ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh trong nước và xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài. Các hoạt động luân chuyển hàng hóa, giao thương giữa VN với các đối tác nước ngoài bị hạn chế. Đặc biệt, nhu cầu mua sắm hàng hóa không quá thiết yếu suy giảm. Trong đó, một số mặt hàng chủ lực như cà phê, cao su, tiêu, điều... sụt giảm do gặp khó khăn cả về khâu cung ứng, lưu thông lẫn tiêu thụ do nhu cầu thị trường thế giới giảm. Cà phê: 200.000 tấn/ 298 triệu USD (Công ty TNHH Vĩnh Hiệp, công ty TNHH XNK Hoa Trang, công ty Louis Dreyfus, công ty TNHH quốc tế Song Hỷ, công ty TNHH Trung Hiếu). Cao su: 6.500 tấn/ 9,4 triệu USD (Công ty TNHH MTV cao su Chư Sê, công ty TNHH MTV cao su Chư Prông, công ty TNHH MTV cao su Chư Păh, công ty TNHH MTV cao su Mang Yang). Sản phẩm gỗ: 7,5 triệu USD (Công ty CP Kon Hà Nừng, công ty TNHH MTV Thiên Ân, công ty TNHH MTV nội thất Sesan) Sản lát: 8.000 tấn/ 1,8 triệu USD (DNTN Phú Lợi). Tiêu hạt: 185.000 tấn/ 38,2 triệu USD (Công ty TNHH quốc tế Song Hỷ, công ty TNHH Vĩnh Hiệp). Chè : 110 tấn/ 0,2 triệu USD (Công ty CP chè Bàu Cạn, Công ty CP chè Biển Hồ). Tinh bột sắn: 165.000 tấn/70 triệu USD (các nhà máy tinh bột sắn trên địa bàn). Trái cây: 75 triệu USD (Công ty CP quốc tế nông nghiệp Hoàng Anh Gia Lai, Công ty TNHH MTV XNK rau quả Doveco Gia Lai). Hạt điều: 3.000 tấn/ 21 triệu USD (Công ty TNHH quốc tế Song Hỷ, Công ty TNHH OLam). Đá Granit: 0,8 triệu USD (Công ty khoáng sản Anh Khoa). Hàng khác: 58,2 triệu USD (xăng dầu, hàng bách hóa, vật tư, phân bón, năng lượng điện,).

Những tháng đầu năm 2020, do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh COVID-19, việc tăng cường kiểm soát dịch ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh trong nước và xuất khẩu hàng hóa ra nước ngoài. Các hoạt động luân chuyển hàng hóa, giao thương giữa VN với các đối tác nước ngoài bị hạn chế. Đặc biệt, nhu cầu mua sắm hàng hóa không quá thiết yếu suy giảm. Trong đó, một số mặt hàng chủ lực như cà phê, cao su, tiêu, điều... sụt giảm do gặp khó khăn cả về khâu cung ứng, lưu thông lẫn tiêu thụ do nhu cầu thị trường thế giới giảm.

Tuy nhiên, theo dự báo 6 tháng cuối năm 2020, tình hình trong nước và thế giới sẽ tạo nhiều thuận lợi cho hoạt động xuất, nhập khẩu. Nhiều quốc gia từng bước mở cửa trở lại nền kinh tế trong bối cảnh cuộc chiến chống dịch Covid-19 vẫn tiếp diễn, các nước đã tung ra các gói kích cầu quy mô lớn trước tác động tiêu cực của dịch Covid-19. Đặc biệt, Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA) dự kiến có hiệu lực trong nửa cuối năm 2020 được kỳ vọng mở ra cơ hội thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang EU. Trong nước, Chính phủ và các bộ, ban ngành cũng đã và đang nỗ lực triển khai nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Hiện nay, tình hình kiểm soát và khống chế dịch bệnh Covid-19 ở Trung Quốc, Hàn Quốc... đang có kết quả tích cực. Do đó, nhu cầu xuất, nhập khẩu hàng hóa được dự báo sẽ dần tăng trở lại trong thời gian tới.

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

Để đạt được các chỉ tiêu, kế hoạch theo kịch bản phục hồi và tăng tốc phát triển của Ngành đã đề ra. Trong thời gian đến, Ngành công thương cần tập trung triển khai thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Về Công nghiệp:

- Xây dựng kế hoạch làm việc với các nhà máy sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm nắm bắt, tham mưu và đề xuất với Tỉnh ủy, UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc kịp thời, giúp các nhà máy triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo vùng nguyên liệu để các nhà máy chế biến hoạt động ổn định và phát huy công suất thiết kế. Thường xuyên đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các nhà máy mới như HBRE, nhà máy thủy điện Ia Grăng... và làm việc với các nhà máy chế biến và các dự án nâng công suất nhà máy đi vào hoạt động sản xuất theo đúng tiến độ. Qua đó, trong quý II sẽ làm việc với các nhà máy thủy điện để đôn đốc, nhắc nhở các nhà máy hiệu chỉnh lại máy móc thiết bị để sẵn sàng cho việc phát điện mùa mưa; Quý III làm việc với các nhà máy tinh bột sắn và đầu Quý IV sẽ làm việc với các nhà máy đường trên địa bàn để đôn đốc các nhà máy tổ chức hiệu chỉnh máy móc, thiết bị, xây dựng kế hoạch thu mua nguyên liệu sắn và kế hoạch sản xuất nhằm chuẩn bị cho hoạt động sản xuất niên vụ 2020 – 2021

- Triển khai làm việc với Điện lực Gia Lai và các ngành chức năng tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển điện áp mái trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam.

- Tiếp tục hỗ trợ cho các doanh nghiệp đầu tư lĩnh vực công nghiệp trên địa bàn tỉnh phát triển thị trường, giao lưu với các vùng kinh tế lân cận, tranh thủ mọi thời cơ thuận lợi để mở rộng thị trường, quảng bá sản phẩm; tiếp tục nâng cao giá trị và đưa những sản phẩm chủ lực của tỉnh vào các thị trường lớn để xuất khẩu như cao su, tinh bột mì, chế biến hạt điều, chè ... Tổ chức tốt cuộc bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh, lựa chọn sản phẩm bình chọn cấp khu vực và có chính sách hỗ trợ để các cơ sở có điều kiện mở rộng quy mô sản xuất, thị trường tiêu thụ, ứng dụng công nghệ thiết bị hiện đại, xây dựng thương hiệu, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng.

- Chỉ đạo Trung tâm Khuyến công và xúc tiến thương mại đẩy nhanh triển khai thực hiện các đề án khuyến công Trung ương và địa phương đã được phê duyệt, hỗ trợ đầu tư máy móc thiết bị tiên tiến cho doanh nghiệp sản xuất ra các sản phẩm

chất lượng, đa dạng phục vụ nhu cầu thị trường và đóng góp một phần vào giá trị sản xuất tăng thêm sau dịch.

- Đôn đốc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kêu gọi, khuyến khích đầu tư; huy động các nguồn vốn, các thành phần kinh tế đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp đã quy hoạch chi tiết, giải phóng mặt bằng; sớm thành lập cụm công nghiệp và quy hoạch chi tiết theo quy định đối với các cụm công nghiệp chưa thành lập và chưa lập quy hoạch chi tiết. Tham mưu văn bản đề xuất với các Bộ ngành Trung ương và Địa phương xem xét, cân đối nguồn ngân sách của tỉnh và nguồn ngân sách của Trung ương tiếp tục hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng cụm công nghiệp để đáp ứng nhu cầu về đầu tư sản xuất công nghiệp của các doanh nghiệp, di dời dự án gây ô nhiễm môi trường trong khu dân cư và các dự án không đúng theo các quy hoạch đã được phê duyệt trên địa bàn nhằm phát huy được thế mạnh của từng vùng, từng địa phương, góp phần tăng hiệu quả hoạt động của các cụm công nghiệp.

- Tiếp tục triển khai công tác kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về an toàn đập.

- Tổ chức Hội nghị gặp gỡ chủ đầu tư các thủy điện trên địa bàn tỉnh làm việc về các quy định về an toàn đập phương án bảo vệ đập, như: phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp của đập, hồ chứa thủy điện; phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa các dự án thủy điện trên địa bàn tỉnh. Qua đó, đề xuất kiến nghị, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tăng tốc sau dịch Covid-19.

2. Về Thương mại:

a. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại 2020: Để dần đưa thị trường đi vào hoạt động bình thường, giúp cho các doanh nghiệp có nhiều cơ hội tốt trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ nay đến cuối năm tổ chức 06 lượt Hội chợ triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh; 06 lượt đưa hàng Việt về nông thôn và 01 phiên chợ đưa hàng Việt sang Campuchia; tham gia Hội nghị kết nối cung-cầu, Hội trợ triển lãm, Hội nghị ngành Công Thương 15 tỉnh khu vực Miền Trung và Tây Nguyên được tổ chức tại Quảng Bình vào đầu tháng 07/2020. Đồng thời tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- + Ngành Công thương Gia Lai bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Bộ Công Thương tổ chức tốt các hoạt động xúc tiến thương mại, tiêu biểu là tổ chức tốt các hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa và kết nối đoàn doanh nghiệp của tỉnh mang những sản phẩm đặc trưng của tỉnh tham gia các hội nghị kết nối cung cầu tại một số tỉnh bạn trên phạm vi cả nước, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp của tỉnh tham gia các lượt hội chợ triển lãm trong nước. Đồng thời Sở Công Thương quan tâm đến việc tạo điều kiện và đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ nguồn kinh phí cho doanh nghiệp khi tham gia vào hoạt động XTTM.

- + Tiếp tục triển khai chương trình Tuần hàng Việt Nam và nhận diện hàng Việt của Bộ Công Thương, phát động; Hưởng ứng và thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị về việc tổ chức cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tổ chức tốt các Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, tăng cường hơn nữa việc thực hiện các chương trình khuyến mại, các hình thức khuyến mại phù hợp với thực tế địa phương nhằm kích cầu tiêu dùng.

+ Tăng cường công tác tổ chức các Hội nghị, hội thảo giới thiệu sản phẩm góp phần tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh trên thị trường, tránh tình trạng hàng nhái, hàng giả xuất hiện trên thị trường, đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng, áp dụng các thành tựu khoa học vào sản xuất nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm làm ra với đa dạng mẫu mã, tiết kiệm chi phí nhằm nâng cao năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường.

+ Phối hợp các Sở, Ban ngành liên quan nhất là Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn xây dựng chương trình quảng bá các sản phẩm đặc trưng của tỉnh nói chung, những sản phẩm nằm trong Chương trình OCOP nói riêng, nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp kết nối giới thiệu và bán sản phẩm; đưa sản phẩm vào hệ thống siêu thị trên cả nước và ở tỉnh Gia Lai như: Co.op Mart Pleiku, Vinmart, bên cạnh đó vận động các tổ chức, cá nhân xây dựng điểm bán hàng Việt. Đồng thời tổ chức tốt các phiên chợ nông sản an toàn trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

+ Cải tiến trang thông tin thương mại điện tử, đưa các dịch vụ công lên cổng thông tin điện tử ở mức độ 3, 4 để các doanh nghiệp thuận lợi trong việc giao dịch, giúp cho các doanh nghiệp có nhiều cơ hội khai thác thông tin, nắm bắt thị trường, tìm kiếm đối tác mở rộng mạng lưới kinh doanh phục vụ tốt cho nhu cầu tiêu dùng góp phần bình ổn giá trên thị trường.

+ Về phía hiệp hội: Phát huy hơn nữa vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng trong việc liên kết giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, giữa doanh nghiệp với cơ quan XTTM nhà nước đề ra phương thức liên kết và hợp tác sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, bàn giải pháp giảm bớt khâu trung gian.

+ Về phía doanh nghiệp: Cần tích cực, chủ động nhiều hơn nữa trong công tác XTTM, dành ra một khoản kinh phí cho hoạt động XTTM để tổ chức và tham gia các chương trình XTTM. Chú trọng công tác xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu và đẩy mạnh công tác quảng bá, quảng cáo, giới thiệu thương hiệu và sản phẩm, tham gia đoàn doanh nghiệp khảo sát thị trường và tìm kiếm đối tác tiềm năng và học tập kinh nghiệm để xây dựng chiến lược kinh doanh cho doanh nghiệp.

b. Phát triển thị trường xăng dầu, tăng nguồn thu ngân sách tỉnh: Xây dựng kế hoạch thời gian đến tổ chức một Hội nghị gặp gỡ các thương nhân kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Gia Lai, nhằm trao đổi, lắng nghe ý kiến của các doanh nghiệp, bên cạnh đó tìm ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tăng tốc sau dịch Covid-19 kết thúc, đồng thời đề xuất giải pháp thực hiện nghĩa vụ thuế sao cho có lợi nguồn thu ngân sách tỉnh.¹

3. Về Xuất khẩu:

a. Các giải pháp dài hạn đối với tỉnh:

¹ Năm 2019 thương nhân kinh doanh xăng dầu đã bán trên thị trường tỉnh Gia Lai với sản lượng xăng dầu là 289.993m³, với tổng doanh thu là 5.054 tỷ đồng, đã đóng thuế VAT là: 104,5 tỷ đồng; đóng thuế Bảo vệ môi trường (BVMT) là: 616,5 tỷ đồng/782,6 tỷ đồng. Trong đó chỉ có 03 thương nhân đóng thuế BVMT tại tỉnh Gia Lai là: Công ty TNHH MTV Xăng dầu Bắc Tây Nguyên đóng thuế BVMT là: 471,9 tỷ đồng; Chi nhánh Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí PV Oil Miền Trung tại Gia Lai đóng thuế BVMT là: 111,5 tỷ đồng; Chi nhánh Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên tại Gia Lai đóng: 33,1 tỷ đồng (chiếm 79% thị trường xăng dầu). Còn lại các thương nhân kinh doanh xăng dầu chỉ đóng thuế VAT và môn bài, không đóng thuế BVMT tại Gia Lai (chiếm 21%) tương ứng với số tiền thất thoát là 166,1 tỷ đồng. Năm 2020, theo kế hoạch so với số lượng tiêu thụ xăng dầu là 307.400 m³, với doanh số là 5.167,5 tỷ đồng, với thuế nộp ngân sách nhà nước là 756 tỷ đồng, trong đó thuế VAT là 122,5 tỷ đồng và thuế bảo vệ môi trường là 643,5 tỷ đồng.

- Xây dựng các cơ chế chính sách hỗ trợ khuyến khích các doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm xuất khẩu chủ lực của tỉnh, thông qua hỗ trợ ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong sản xuất, kỹ thuật canh tác cây trồng cho năng suất chất lượng cao, đổi mới công nghệ sơ chế, bảo quản, chế biến sâu nhằm tăng giá trị sản phẩm hàng hóa nông sản xuất khẩu chủ lực của tỉnh.

- Tổ chức thực hiện tốt các quy định về truy xuất nguồn gốc, kê khai vùng trồng, cơ sở đóng gói bao bì, tem nhãn hàng hóa cũng như các yêu cầu liên quan, nhằm đáp ứng quy định, tiêu chuẩn đã thỏa thuận với nước nhập khẩu tránh phát sinh rủi ro và giảm thiểu thiệt hại trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh. Nâng cao hiệu quả công tác thông tin, dự báo về các thị trường xuất khẩu, giá cả các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh. Chủ động tìm kiếm, phát triển các thị trường mới để đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tránh lệ thuộc vào các thị trường truyền thống để giảm thiểu rủi ro.

- Khuyến khích tổ chức các sự kiện quảng bá, giới thiệu thương hiệu doanh nghiệp, giới thiệu quảng bá sản phẩm đạt các giải thưởng trong tỉnh, quốc gia, khu vực và quốc tế.

- Nâng cao chất lượng phục vụ trong khâu thông quan hàng hóa, kiểm tra kiểm soát hàng hóa xuất nhập khẩu, để thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua biên giới.

b. Các giải pháp của Sở Công Thương:

- Triển khai kế hoạch hỗ trợ thông tin cho các doanh nghiệp xuất khẩu: thực hiện thường xuyên quý 3,4/2020. Theo đó: Tăng cường công tác thông tin, hướng dẫn kịp thời đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về các văn bản pháp luật, các chính sách mới; các khuyến cáo của cơ quan chức năng liên quan đến hoạt động thương mại, xuất nhập khẩu nhằm hạn chế rủi ro cho doanh nghiệp đặc biệt với thị trường Trung quốc. Tăng cường công tác thông tin về thị trường nước ngoài thông qua trang thông tin điện tử của Sở. Hướng dẫn doanh nghiệp khai thác các chuyên mục: Cơ hội giao thương, Cổng thông tin thị trường nước ngoài, thông tin từ các thương vụ VN tại nước ngoài...; Tích cực mời gọi, vận động, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia tìm kiếm thị trường xuất khẩu theo các chương trình, sự kiện xúc tiến thương mại của Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao, VCCI...; Vận động, khuyến cáo các doanh nghiệp đầu tư phát triển sản phẩm đảm bảo tuân thủ tiêu chuẩn và quy định về hàng hóa nhập khẩu của EU, thị trường các nước tham gia CPTPP cũng như chuẩn bị kỹ kế hoạch xuất khẩu cho từng mặt hàng, từng thị trường mục tiêu. Tập trung nâng cao chất lượng hàng hóa, áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn chất lượng tiên tiến nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật ngày càng khắt khe của các thị trường nhập khẩu.

- Tổ chức hội nghị bàn giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu 6 tháng cuối năm 2020 và năm tiếp theo giữa Sở Công Thương, các cơ quan liên quan và các DN xuất khẩu trên địa bàn.

- Triển khai chương trình tập huấn về thương mại điện tử: quý 3/2020. Tập huấn kiến thức chuyên sâu về thương mại điện tử cho các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai Chương trình xúc tiến thương mại sang thị trường Campuchia: quý 4/ 2020. Tổ chức cho các doanh nghiệp trực tiếp tham gia giới thiệu hàng hóa sang thị trường Campuchia thông qua việc tổ chức phiên chợ hàng Việt tại tỉnh Rattanakiri.

- Triển khai Chương trình phổ biến kiến thức về hội nhập quốc tế: quý 4/2020. Tổ chức hội nghị phổ biến kiến thức về hội nhập quốc tế, chính sách, pháp luật thương mại của các nước cho cán bộ công chức làm công tác quản lý nhà nước, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trọng tâm tuyên truyền, phổ biến kiến thức về các nội dung các Hiệp định thương mại tự do như: Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA). Định hướng các doanh nghiệp tìm hiểu và tiếp cận thị trường các nước tham gia hiệp định CPTPP và EVFTA.

4. Cải thiện môi trường kinh doanh, khuyến khích phát triển doanh nghiệp, đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, phục vụ tốt nhất người dân và doanh nghiệp. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Phổ biến quán triệt về Kế hoạch hành động số 709/KH-UBND, ngày 28/2/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Tỉnh Gia Lai năm 2017 và định hướng đến năm 2020 đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức của cơ quan và các đơn vị trực thuộc nắm và thực hiện; Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết 35/NQ-CP về hỗ trợ doanh nghiệp đến năm 2020; Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh...

Xây dựng kế hoạch khắc phục các chỉ số đánh giá DCCI, PCI liên quan đến Ngành theo hướng đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh; tăng cường đối thoại, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Thường xuyên rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính, chi phí cho doanh nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện công tác cải cách hành chính. Tuyên truyền hướng dẫn cho các tổ chức cá nhân tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. Duy trì hệ thống dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <http://dvcscet.gialai.gov.vn>; hệ thống một cửa điện tử và hệ thống quản lý điều hành văn bản điện tử của cơ quan nhằm giải quyết công việc có hiệu quả, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính cho tổ chức và công dân. Giải quyết, xử lý kịp thời các kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định thủ tục hành chính thuộc ngành quản lý (nếu có).

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc xây dựng cơ cấu công chức, viên chức theo Đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tăng cường kỷ luật, kỷ cương cán bộ công chức, viên chức trong triển khai thực hiện công vụ.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng và triển khai có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng đến toàn thể cán bộ,

công chức, viên chức trong cơ quan. Thực hiện công khai minh bạch tài sản, thu nhập, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ công chức, viên chức theo quy định. Thực hiện các hoạt động kiểm tra nội bộ, thanh tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm, công chức, viên chức trong cơ quan vi phạm.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

Trên cơ sở những nội dung và nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch hành động thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu để khôi phục và phát triển Ngành Công Thương sau dịch Covid-19 và căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ngành:

1. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và các địa phương trong tỉnh thống nhất kế hoạch để triển khai, đồng thời hướng dẫn các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh công nghiệp - thương mại trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện.

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở, căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động tham mưu lãnh đạo Sở triển khai thực hiện Kế hoạch hành động cụ thể từng nội dung công việc đảm bảo tiến độ và thực hiện có hiệu quả.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu để khôi phục và phát triển Ngành Công Thương sau dịch Covid-19, nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế, đề nghị các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở phản ánh về Phòng Kế hoạch - Tài chính - Tổng hợp để Phòng tham mưu điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Phó CT-UBND tỉnh Nguyễn Đức Hoàng (b/c);
- Sở Kế hoạch & Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu VT; KHTCTH.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình

- Đẩy mạnh thực hiện các Dự án bổ sung Quy hoạch; các Dự án đang hoàn thiện hồ sơ. Đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp hoàn thành các thủ tục đầu tư như: Bổ sung quy hoạch, thẩm định thiết kế kỹ thuật.... để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sớm hoàn thành thủ tục đầu tư và tổ chức thi công các công trình nguồn (*thủy điện, điện mặt trời, điện gió*).